

Số: 80 /KH-SYT

Thanh Hoá, ngày 10 tháng 01 năm 2018

**KẾ HOẠCH**  
**Tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản về y tế năm 2018.**

Triển khai thực hiện Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 03/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, Sở Y tế ban hành Kế hoạch tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản về y tế năm 2018, như sau:

**I. MỤC TIÊU**

1. Tăng cường công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân dân tại tuyến cơ sở; đảm bảo mọi người dân trong tỉnh đều dễ dàng tiếp cận các dịch vụ y tế cơ bản có chất lượng với chi phí hợp lý. Giảm thiểu các nguy cơ có hại cho sức khỏe con người, giảm tỷ lệ mắc và chết do các bệnh truyền nhiễm, không để có dịch lớn xảy ra ở người trên địa bàn tỉnh.

2. Tiếp tục đầu tư cải tạo cơ sở hạ tầng, mua sắm trang thiết bị, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế, ưu tiên phát triển y tế vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn; hỗ trợ cho người nghèo, người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng khó khăn, đối tượng chính sách trong khám, chữa bệnh.

3. Đổi mới cơ chế quản lý, nâng cao chất lượng các dịch vụ, hiệu quả hoạt động của mạng lưới cơ sở y tế; thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm quá tải bệnh viện; phát triển cân đối giữa các dịch vụ khám, chữa bệnh với phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu.

4. Đảm bảo cung ứng đầy đủ thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế, máu, chế phẩm máu và trang thiết bị y tế có chất lượng tốt với giá cả hợp lý; quản lý sử dụng thuốc, trang thiết bị hợp lý, an toàn, tiết kiệm và hiệu quả.

5. Nâng cao năng lực quản lý và thực hiện chính sách, tiếp tục cải cách thủ tục hành chính đáp ứng tốt hơn nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân.

**II. YÊU CẦU**

1. Tập trung nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của từng người dân về vấn đề chăm sóc sức khỏe.

2. Tận dụng tối đa, phân bổ và sử dụng hợp lý các nguồn lực từng bước đồng bộ, hiện đại hóa ngành y tế; phát triển đồng thời các dịch vụ kỹ thuật tiên tiến trong lĩnh vực chăm sóc, bảo vệ sức khỏe người dân ở tất cả các tuyến; chú trọng công tác phòng bệnh, tăng cường đầu tư cho lĩnh vực an toàn vệ sinh thực phẩm.

3. Tổ chức giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời rút kinh nghiệm, tăng cường công tác chỉ đạo đảm bảo thực hiện hiệu quả kế hoạch đề ra.

### **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

#### **1. Tăng cường công tác truyền thông**

- Tổ chức học tập quán triệt nội dung Nghị quyết 19/NQ-TW; Nghị quyết 20/NQ-TW; Nghị quyết 21/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, xây dựng chương trình truyền thông phù hợp theo khu vực địa lý, đa dạng hóa các hoạt động thông tin truyền thông, từng bước nâng cao ý thức của người dân về tự bảo vệ, nâng cao sức khỏe cho bản thân và cho xã hội.

- Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe phối hợp chặt chẽ với các cơ sở y tế tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của người dân để bảo vệ và nâng cao sức khỏe, các hoạt động về y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe ban đầu.

#### **2. Thực hiện lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân**

Xây dựng các giải pháp nâng cao tỉ lệ người dân tham gia BHYT, tiến tới BHYT toàn dân. Phối hợp với cơ quan BHXH triển khai thí điểm “Gói dịch vụ y tế cơ bản do Quỹ Bảo hiểm y tế chi trả” theo Thông tư 39/2017/TT-BYT ngày 18/10/2017 của Bộ Y tế về quy định gói dịch vụ y tế cơ bản cho tuyến y tế cơ sở, gồm các dịch vụ kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh được cung ứng tại trạm y tế xã, phường, thị trấn, phòng khám bác sỹ gia đình phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, dự phòng và nâng cao sức khỏe người dân.

#### **3. Củng cố, hoàn thiện tổ chức của mạng lưới y tế cơ sở**

- Kiện toàn mô hình tổ chức các trung tâm y tế tuyến tỉnh, trung tâm y tế tuyến huyện theo Thông tư 51/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 11/12/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 06/6/2017 của UBND tỉnh về Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá, giai đoạn 2016 - 2025.

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức Bệnh viện Ung bướu, thí điểm thành lập Khoa Lão tại các bệnh viện đa khoa, Phòng Công tác xã hội tại các bệnh viện tuyến tỉnh.

#### **4. Nâng cấp, hiện đại hóa ngành y tế**

##### **3.1. Xây dựng cơ sở vật chất**

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện Ung bướu Thanh Hóa, huy động các nguồn lực để tiếp tục đầu tư hoàn chỉnh cơ sở vật chất các bệnh viện tuyến tỉnh, bệnh viện đa khoa tuyến huyện.

- Xây dựng và tổ chức triển khai các mô hình xã hội hóa y tế tại các bệnh viện công lập trong tỉnh theo Nghị quyết 93/2014/NQ-CP về một số cơ chế

chính sách phát triển y tế và Nghị định 15/2015/NĐ-CP về đầu tư theo hình thức đối tác công tư. Năm 2018 triển khai đầu tư xây dựng khu dịch vụ y tế chất lượng cao tại các bệnh viện Đa khoa tỉnh, Phụ Sản, Nhi với tổng mức đầu tư 1.993 tỉ đồng theo đề án được phê duyệt.

- Đầu tư xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa các trạm y tế xã; tiếp tục thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011-2020 gắn với Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

### **3.2. Đầu tư mua sắm trang thiết bị**

- Đầu tư mua sắm trang thiết bị y tế cho khối y tế dự phòng theo lộ trình đã được phê duyệt tại Quyết định 4336/QĐ-UBND ngày 07/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa. Triển khai kế hoạch mua sắm đầu tư trang thiết bị y tế cho các bệnh viện công lập và trạm y tế xã giai đoạn 2017-2020.

### **3.3. Thu hút, đào tạo nguồn nhân lực**

- Triển khai thực hiện chính sách thu hút bác sĩ về làm việc tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2017-2020 theo Nghị quyết số 69/2017/NQ-HĐND ngày 12/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Tập trung, đào tạo tại chỗ, đào tạo lại; các bệnh viện tuyển dưới cử nhân viên y tế của mình đến bệnh viện tuyển trên để học tập nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề theo hình thức “cầm tay chỉ việc”, hoặc mời cán bộ tuyển trên về chuyển giao kỹ thuật tại chỗ; thực hiện theo Đề án 1816, Đề án Bệnh viện vệ tinh của Bộ Y tế. Ưu tiên các hoạt động về đào tạo cả ê kíp làm việc trong chuyển giao kỹ thuật.

- Các trạm y tế luân phiên cử bác sĩ đến làm việc tại các bệnh viện đa khoa huyện và ngược lại; lựa chọn cử người đủ điều kiện đi đào tạo bác sĩ theo địa chỉ về công tác tại trạm y tế, từng bước nâng cao tỉ lệ trạm y tế có bác sĩ làm việc.

- Đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân viên y tế thôn bản, cộng tác viên dân số từng bước nâng cao năng lực, đặc biệt là kỹ năng truyền thông.

## **5. Đẩy mạnh thực hiện công tác xã hội hóa lĩnh vực y tế**

Triển khai Đề án liên doanh, liên kết đầu tư khu dịch vụ y tế chất lượng cao tại các bệnh viện tuyến tỉnh, đề án đầu tư cải tạo cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị kỹ thuật cho 134 trạm y tế xã, phường, thị trấn tỉnh Thanh Hóa theo hình thức xã hội hóa.

## **6. Đổi mới cơ chế quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động của y tế cơ sở**

- Trạm y tế xã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của chăm sóc sức khỏe ban đầu; thực hiện việc quản lý sức khỏe toàn diện, liên tục cho từng người dân trên địa bàn, tập trung vào việc theo dõi, tư vấn về sức khỏe, chăm sóc giảm nhẹ, phục hồi chức năng, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, bà mẹ, trẻ em; phòng chống các bệnh lây nhiễm, không lây nhiễm, quản lý các bệnh mạn tính; khám

bệnh, chữa bệnh theo chức năng, nhiệm vụ và kết nối, chuyển người bệnh lên các cơ sở y tế tuyến trên.

- Trung tâm y tế huyện tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn thường xuyên chỉ đạo, hỗ trợ trực tiếp về chuyên môn cho các trạm y tế xã.

- Các cơ sở khám, chữa bệnh thực hiện cơ chế tự chủ tại đơn vị sự nghiệp công lập; tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, phát triển đồng bộ các dịch vụ kỹ thuật bao gồm cả lĩnh vực xét nghiệm, thăm dò chức năng, các kỹ thuật điều trị đa khoa và chăm sóc cơ bản nhằm đáp ứng đầy đủ nhu cầu chăm sóc, điều trị hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư, mạnh dạn triển khai các hình thức xã hội hóa, đặc biệt chú trọng hình thức vay vốn tín dụng đầu tư cơ sở vật chất, mở rộng năng lực phục vụ góp phần làm giảm quá tải bệnh viện. Thực hiện lộ trình tính đúng tính đủ giá viện phí, các cơ sở khám chữa bệnh thí điểm mô hình tự chủ một phần hoặc toàn phần nguồn kinh phí chi thường xuyên. Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ khám chữa bệnh cho người nghèo.

### **7. Thực hiện tốt Chương trình mục tiêu y tế - dân số.**

Chủ động phòng, chống một số dịch bệnh, phát hiện sớm, kịp thời không chế không để dịch lớn xảy ra. Không chế và giảm tỷ lệ nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng để giảm tác động của HIV/AIDS đối với sự phát triển kinh tế, xã hội. Duy trì mức sinh thấp hợp lý, không chế tốc độ tăng tỷ số giới tính khi sinh và nâng cao chất lượng dân số. Tăng cường công tác kết hợp quân dân y trong chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân vùng biên giới, biên đảo và vùng trọng điểm an ninh quốc phòng.

### **8. Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm**

Tăng cường, đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, xử lý về vi phạm an toàn thực phẩm, trong đó khuyến khích kiểm tra đột xuất, trọng điểm là các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm, kho bảo quản thức ăn, chợ, các bếp ăn tập thể. Ngoài ra, duy trì chế độ báo cáo kịp thời các vụ việc xảy ra; xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu nếu để xảy ra vi phạm.

Tăng cường tuyên truyền trực quan, tổ chức cho các cơ sở chế biến, chăn nuôi, các bếp ăn tập thể ký cam kết đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

Đẩy mạnh công tác truyền thông làm chuyển biến nhận thức của người dân; thông báo công khai các địa chỉ sản xuất chế biến thực phẩm sạch và thực phẩm bẩn.

Lập và công bố công khai số điện thoại đường dây nóng và phân công bộ phận tiếp nhận và xử lý thông tin về thực phẩm bẩn trên địa bàn tỉnh.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí chi thường xuyên phân bổ cho các cơ sở y tế từ nguồn ngân sách nhà nước.

- Nguồn kinh phí nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị từ ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Nguồn kinh phí thực hiện công tác y tế dự phòng và an toàn vệ sinh thực phẩm từ nguồn Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Kế hoạch tài chính**

- Tham mưu cho Giám đốc Sở, phối hợp với các ngành liên quan đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định phân bổ nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện kế hoạch.

- Tham mưu, đề xuất cho Giám đốc Sở hướng dẫn các đơn vị thực hiện phương án tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập trong ngành; đề xuất các mô hình triển khai công tác xã hội hóa y tế.

### **2. Phòng Nghiệp vụ y**

Tham mưu, đề xuất cho Giám đốc Sở các giải pháp nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh, phục hồi chức năng, giảm quá tải bệnh viện, phát triển các dịch vụ kỹ thuật mới. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã trên địa bàn tỉnh.

### **3. Phòng Tổ chức cán bộ**

Tham mưu, đề xuất cho Giám đốc Sở các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực toàn ngành, chủ trì triển khai thực hiện chính sách thu hút bác sĩ về làm việc tại các cơ sở y tế tỉnh Thanh Hóa. Chủ trì tham mưu cho Giám đốc Sở trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đề án bác sĩ trẻ tình nguyện về công tác tại các vùng khó khăn.

### **4. Phòng Quản lý dược**

Tham mưu, đề xuất cho Giám đốc Sở các giải pháp tăng cường quản lý nhà nước lĩnh vực thuốc, vật tư tiêu hao, hóa chất sinh phẩm, trang thiết bị y tế... đảm bảo cung ứng đầy đủ kịp thời phục vụ nhu cầu của người dân và các cơ sở y tế.

### **5. Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm**

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát lĩnh vực an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh; tham mưu cho Giám đốc Sở ban hành kế hoạch triển khai bộ tiêu chí xã, phường, thị trấn an toàn thực phẩm, quy trình công nhận bếp ăn tập thể an toàn.

### **6. Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thông tin, truyền truyền nâng cao ý thức của người dân về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách,

pháp luật của Nhà nước về y tế và các biện pháp phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

### **7. Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh**

Tổ chức thực hiện các hoạt động dịch vụ về y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe cộng đồng và khám sàng lọc phát hiện bệnh sớm, quản lý, điều trị dự phòng ngoại trú các bệnh truyền nhiễm, không lây nhiễm trên địa bàn tỉnh.

### **8. Các bệnh viện trong ngành**

Thực hiện nâng cao chất lượng dịch vụ, triển khai thêm các dịch vụ kỹ thuật mới, đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, xây dựng cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp, quản lý bệnh viện từ các dịch vụ bên ngoài. Thực hiện tốt chính sách Hỗ trợ khám chữa bệnh cho người nghèo.

### **9. Các trung tâm y tế huyện và các trạm y tế xã**

- Xây dựng kế hoạch đào tạo thường xuyên nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ trạm y tế, nhân viên y tế thôn bản, phối hợp với các bệnh viện đa khoa huyện trong việc luân phiên cử cán bộ trạm y tế đến làm việc tại các bệnh viện đa khoa huyện và ngược lại.

- Triển khai việc khám chữa bệnh BHYT tại các trạm y tế xã, thực hiện tốt chức năng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân trên địa bàn.

### **10. Các đơn vị khác trong ngành**

Các phòng ban cơ quan Sở Y tế, các đơn vị trong ngành nghiêm túc thực hiện các nội dung của kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch, báo cáo Giám đốc Sở. / 29

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lãnh đạo Sở (báo cáo);
- Các phòng, ban cơ quan Sở (th/hiện);
- Các đơn vị trong ngành (th/hiện);
- Lưu: VT, KHTC.

**GIÁM ĐỐC**



**Trịnh Hữu Hùng**